ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 344/QĐ-UBND	*Phú Yên, ngày 23 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực đăng ký biện pháp bảo đảm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2546/QĐ-BTP ngày 26/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực đăng ký biện pháp bảo đảm thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 21 /TTr-STP ngày 14/3/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 05 thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực đăng ký biện pháp bảo đảm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp.

Điều 2.

- Sở Tư pháp có trách nhiệm cập nhật và công khai thủ tục hành chính tại Điều 1 Quyết định này vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và tích hợp dữ liệu để công khai trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh theo đúng quy định (chậm nhất sau 03 ngày làm việc kể từ ngày ký ban hành).

- Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm triển khai, thực hiện giải quyết thủ tục hành chính liên quan và niêm yết, công khai các thủ tục hành chính này tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ các thủ tục tại Quyết định số 1379/QĐ-UBND ngày 05/8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực đăng ký biện pháp bảo đảm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường và Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hồ Thị Nguyên Thảo

DANH MỤC VÀ QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC ĐĂNG KÝ BIỆN PHÁP BẢO ĐẢM THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TƯ PHÁP TỈNH PHÚ YÊN

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 344/QĐ-UBND ngày 23 tháng 4 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TƯ PHÁP TỈNH PHÚ YÊN

Stt	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
01	Đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Trong ngày nhận hồ sơ hợp lệ. Nếu nhận hồ sơ sau 15 giờ, thì hoàn thành việc đăng ký và trả kết quả ngay trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp phải kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ thì cũng không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đăng ký hợp lệ.	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cấp huyện, cấp xã. - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích. - Nộp qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh	80.000 đồng/hồ sơ	*- Nghị định số 99/2022/NĐ-CP ngày 30/11/2022 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm.* - Nghị quyết số 68/2016/NQ-HĐND ngày 16/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí đăng ký giao dịch bảo đảm, phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Phú Yên.	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định số 2546/QĐ-BTP ngày 26/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp
02	Đăng ký thay đổi biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất			60.000 đồng/hồ sơ		
03	Xóa đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử	Trong ngày nhận hồ sơ hợp lệ. Nếu nhận hồ sơ sau 15 giờ, thì hoàn thành việc đăng ký và trả	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ:	20.000đồng/hồ sơ.	*- Nghị định số 99/2022/NĐ-CP ngày 30/11/2022 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm.* - Nghị quyết số	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện

	dụng đất, tài sản gắn liền với đất	kết quả ngay trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp phải kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ thì cũng không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đăng ký hợp lệ.	206A Trần Hưng Đạo, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cấp huyện, cấp xã. - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích. - Nộp qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh		68/2016/NQ-HĐND ngày 16/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí đăng ký giao dịch bảo đảm, phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Phú Yên.	theo Quyết định số 2546/QĐ-BTP ngày 26/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
04	Đăng ký thông báo xử lý tài sản bảo đảm, đăng ký thay đổi, xóa đăng ký thông báo xử lý tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất			70.000đồng/hồ sơ.		
05	Chuyển tiếp đăng ký thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở hoặc từ hợp đồng mua bán tài sản khác gắn liền với đất			80.000đồng/hồ sơ		

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

Stt	Tên thủ tục hành chính	Quyết định được công bố	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ
01	Đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất (gồm trường hợp đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất hoặc đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất đồng thời với tài sản gắn liền với đất hoặc đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất)	Quyết định 1379/QĐ-UBND ngày 05/8/2020 của UBND tỉnh Phú Yên	Nghị định số 99/2022/NĐ-CP ngày 30/11/2022 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm.

02	Đăng ký thế chấp dự án đầu tư xây dựng nhà ở, nhà ở hình thành trong tương lai		
03	Đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất không phải là nhà ở mà tài sản đó đã hình thành nhưng chưa được chứng nhận quyền sở hữu trên Giấy chứng nhận		
04	Đăng ký bảo lưu quyền sở hữu trong trường hợp mua bán tài sản gắn liền với đất có bảo lưu quyền sở hữu		
05	Đăng ký thay đổi nội dung biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đã đăng ký		
06	Sửa chữa sai sót nội dung biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đã đăng ký do lỗi của cơ quan đăng ký		
07	Đăng ký văn bản thông báo về việc xử lý tài sản thế chấp bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất		
08	Chuyển tiếp đăng ký thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở		
09	Xóa đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất		

III. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Thủ tục: Đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất

- Thời hạn giải quyết: Trong ngày làm việc nhận được hồ sơ hợp lệ; nếu thời điểm nhận hồ sơ sau 15 giờ cùng ngày thì có thể hoàn thành việc đăng ký trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp cơ quan đăng ký có lý do chính đáng phải kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ đăng ký thì thời hạn giải quyết hồ sơ không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.
- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ; sau khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ thì chuyển hồ sơ cho Văn phòng Đăng ký đất đai.	Người tiếp nhận (tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hoặc Trung tâm phục vụ hành chính công)	$^1/_8$ ngày làm việc
Bước 2	Kiểm tra hồ sơ; ghi nội dung đăng ký vào Giấy chứng nhận, phiếu yêu cầu đăng ký để trình lãnh đạo Văn phòng Đăng ký đất đai.	Viên chức, nhân viên thụ lý hồ sơ	$^5/_8$ ngày làm việc
Bước 3	Ký xác nhận vào Giấy chứng nhận và chứng nhận nội dung đăng ký vào phiếu yêu cầu đăng ký. Sau đó, chuyển hồ sơ cho viên chức, nhân viên thụ lý hồ sơ.	Lãnh đạo Văn phòng Đăng ký đất đai	$^1/_8$ ngày làm việc
Bước 4	Đăng ký vào sổ địa chính; lập thủ tục trả kết quả tại bộ phận tiếp nhận và trả kết	Viên chức, nhân viên thụ lý hồ sơ	$^1/_{16}$ ngày làm việc

	quả.		
Bước 5	Trả kết quả cho người sử dụng đất	Người tiếp nhận (tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hoặc Trung tâm phục vụ hành chính công)	$^1/_{16}$ ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết:			**01 ngày làm việc**

* Đối với trường hợp phải kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ **03 ngày làm việc** kể từ ngày nhận hồ sơ đăng ký hợp lệ, thì nội dung công việc, trách nhiệm xử lý công việc tương tự như quy trình giải quyết theo thời hạn 01 ngày làm việc; về thời gian giải quyết được thực hiện như sau:

+ Bước 1: thời gian thực hiện $^1/_8$ ngày làm việc.
+ Bước 2: thời gian thực hiện 02 ngày làm việc.
+ Bước 3: thời gian thực hiện $^6/_8$ ngày làm việc.
+ Bước 4: thời gian thực hiện $^1/_{16}$ ngày làm việc.
+ Bước 5: thời gian thực hiện $^1/_{16}$ ngày làm việc.

2. Thủ tục: Đăng ký thay đổi biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất

- Thời hạn giải quyết:

Trong ngày làm việc nhận được hồ sơ hợp lệ; nếu thời điểm nhận hồ sơ sau 15 giờ cùng ngày thì có thể hoàn thành việc đăng ký trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp cơ quan đăng ký có lý do chính đáng phải kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ đăng ký thì thời hạn giải quyết hồ sơ không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ; sau khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ thì chuyển hồ sơ cho Văn phòng Đăng ký đất đai.	Người tiếp nhận (tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hoặc Trung tâm phục vụ hành chính công)	$^1/_8$ ngày làm việc
Bước 2	Kiểm tra hồ sơ; ghi nội dung đăng ký vào Giấy chứng nhận, phiếu yêu cầu đăng ký để trình lãnh đạo Văn phòng Đăng ký đất đai.	Viên chức, nhân viên thụ lý hồ sơ	$^5/_8$ ngày làm việc
Bước 3	Ký xác nhận vào Giấy chứng nhận và chứng nhận nội dung đăng ký vào phiếu yêu cầu đăng ký. Sau đó, chuyển hồ sơ cho viên chức, nhân viên thụ lý hồ sơ.	Lãnh đạo Văn phòng Đăng ký đất đai	$^1/_8$ ngày làm việc
Bước 4	Đăng ký vào sổ địa chính; lập thủ tục trả kết quả tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.	Viên chức, nhân viên thụ lý hồ sơ	$^1/_{16}$ ngày làm việc
Bước 5	Trả kết quả cho người sử dụng đất	Người tiếp nhận (tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hoặc Trung tâm phục vụ hành chính công)	$^1/_{16}$ ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết:			**01 ngày làm việc**

* Đối với trường hợp phải kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ **03 ngày làm việc** kể từ ngày nhận hồ sơ đăng ký hợp lệ, thì nội dung công việc, trách nhiệm xử lý công việc tương tự như quy trình giải quyết theo thời hạn 01 ngày làm việc; về thời gian giải quyết được thực hiện như sau:

+ Bước 1: thời gian thực hiện $^1/_8$ ngày làm việc.

+ Bước 2: thời gian thực hiện 02 ngày làm việc.

+ Bước 3: thời gian thực hiện $^6/_8$ ngày làm việc.

+ Bước 4: thời gian thực hiện $^1/_{16}$ ngày làm việc.

+ Bước 5: thời gian thực hiện $^1/_{16}$ ngày làm việc.

3. Thủ tục: Xóa đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất

- Thời hạn giải quyết: Trong ngày làm việc nhận được hồ sơ hợp lệ; nếu thời điểm nhận hồ sơ sau 15 giờ cùng ngày thì có thể hoàn thành việc đăng ký trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp cơ quan đăng ký có lý do chính đáng phải kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ đăng ký thì thời hạn giải quyết hồ sơ không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	**Nội dung công việc**	**Trách nhiệm xử lý công việc**	**Thời gian thực hiện**
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ; sau khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ thì chuyển hồ sơ cho Văn phòng Đăng ký đất đai.	Người tiếp nhận (tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hoặc Trung tâm phục vụ hành chính công)	$^1/_8$ ngày làm việc
Bước 2	Kiểm tra hồ sơ; ghi nội dung đăng ký vào Giấy chứng nhận, phiếu yêu cầu đăng ký để trình lãnh đạo Văn phòng Đăng ký đất đai.	Viên chức, nhân viên thụ lý hồ sơ	$^5/_8$ ngày làm việc
Bước 3	Ký xác nhận vào Giấy chứng nhận và chứng nhận nội dung đăng ký vào phiếu yêu cầu đăng ký. Sau đó, chuyển hồ sơ cho viên chức, nhân viên thụ lý hồ sơ.	Lãnh đạo Văn phòng Đăng ký đất đai	$^1/_8$ ngày làm việc
Bước 4	Đăng ký vào sổ địa chính; lập thủ tục trả kết quả tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.	Viên chức, nhân viên thụ lý hồ sơ	$^1/_{16}$ ngày làm việc
Bước 5	Trả kết quả cho người sử dụng đất	Người tiếp nhận (tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hoặc Trung tâm phục vụ hành chính công)	$^1/_{16}$ ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết:			**01 ngày làm việc**

* Đối với trường hợp phải kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ **03 ngày làm việc** kể từ ngày nhận hồ sơ đăng ký hợp lệ, thì nội dung công việc, trách nhiệm xử lý công việc tương tự như quy trình giải quyết theo thời hạn 01 ngày làm việc; về thời gian giải quyết được thực hiện như sau:

+ Bước 1: thời gian thực hiện $^1/_8$ ngày làm việc.

+ Bước 2: thời gian thực hiện 02 ngày làm việc.

+ Bước 3: thời gian thực hiện $^6/_8$ ngày làm việc.

+ Bước 4: thời gian thực hiện $^{1}/_{16}$ ngày làm việc.
+ Bước 5: thời gian thực hiện $^{1}/_{16}$ ngày làm việc.

4. Thủ tục: Đăng ký thông báo xử lý tài sản bảo đảm, đăng ký thay đổi, xóa đăng ký thông báo xử lý tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất

- Thời hạn giải quyết : Trong ngày làm việc nhận được hồ sơ hợp lệ; nếu thời điểm nhận hồ sơ sau 15 giờ cùng ngày thì có thể hoàn thành việc đăng ký trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp cơ quan đăng ký có lý do chính đáng phải kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ đăng ký thì thời hạn giải quyết hồ sơ không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.
- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ; sau khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ thì chuyển hồ sơ cho Văn phòng Đăng ký đất đai.	Người tiếp nhận (tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hoặc Trung tâm phục vụ hành chính công)	$^{1}/_{8}$ ngày làm việc
Bước 2	Kiểm tra hồ sơ; ghi nội dung đăng ký vào Giấy chứng nhận, phiếu yêu cầu đăng ký để trình lãnh đạo Văn phòng Đăng ký đất đai.	Viên chức, nhân viên thụ lý hồ sơ	$^{5}/_{8}$ ngày làm việc
Bước 3	Ký xác nhận vào Giấy chứng nhận và chứng nhận nội dung đăng ký vào phiếu yêu cầu đăng ký. Sau đó, chuyển hồ sơ cho viên chức, nhân viên thụ lý hồ sơ.	Lãnh đạo Văn phòng Đăng ký đất đai	$^{1}/_{8}$ ngày làm việc
Bước 4	Đăng ký vào sổ địa chính; lập thủ tục trả kết quả tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.	Viên chức, nhân viên thụ lý hồ sơ	$^{1}/_{16}$ ngày làm việc
Bước 5	Trả kết quả cho người sử dụng đất	Người tiếp nhận (tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hoặc Trung tâm phục vụ hành chính công)	$^{1}/_{16}$ ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết:			**01 ngày làm việc**

* Đối với trường hợp phải kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ **03 ngày làm việc** kể từ ngày nhận hồ sơ đăng ký hợp lệ, thì nội dung công việc, trách nhiệm xử lý công việc tương tự như quy trình giải quyết theo thời hạn 01 ngày làm việc; về thời gian giải quyết được thực hiện như sau:

+ Bước 1: thời gian thực hiện $^{1}/_{8}$ ngày làm việc.
+ Bước 2: thời gian thực hiện 02 ngày làm việc.
+ Bước 3: thời gian thực hiện $^{6}/_{8}$ ngày làm việc.
+ Bước 4: thời gian thực hiện $^{1}/_{16}$ ngày làm việc.
+ Bước 5: thời gian thực hiện $^{1}/_{16}$ ngày làm việc.

5. Thủ tục: Chuyển tiếp đăng ký thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở hoặc từ hợp đồng mua bán tài sản khác gắn liền với đất

- Thời hạn giải quyết :

Trong ngày làm việc nhận được hồ sơ hợp lệ; nếu thời điểm nhận hồ sơ sau 15 giờ cùng ngày thì có thể hoàn thành việc đăng ký trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp cơ quan đăng ký có lý

do chính đáng phải kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ đăng ký thì thời hạn giải quyết hồ sơ không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	**Nội dung công việc**	**Trách nhiệm xử lý công việc**	**Thời gian thực hiện**
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ; sau khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ thì chuyển hồ sơ cho Văn phòng Đăng ký đất đai.	Người tiếp nhận (tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hoặc Trung tâm phục vụ hành chính công)	$^{1}/_{8}$ ngày làm việc
Bước 2	Kiểm tra hồ sơ; ghi nội dung đăng ký vào Giấy chứng nhận, phiếu yêu cầu đăng ký để trình lãnh đạo Văn phòng Đăng ký đất đai.	Viên chức, nhân viên thụ lý hồ sơ	$^{5}/_{8}$ ngày làm việc
Bước 3	Ký xác nhận vào Giấy chứng nhận và chứng nhận nội dung đăng ký vào phiếu yêu cầu đăng ký. Sau đó, chuyển hồ sơ cho viên chức, nhân viên thụ lý hồ sơ.	Lãnh đạo Văn phòng Đăng ký đất đai	$^{1}/_{8}$ ngày làm việc
Bước 4	Đăng ký vào sổ địa chính; lập thủ tục trả kết quả tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.	Viên chức, nhân viên thụ lý hồ sơ	$^{1}/_{16}$ ngày làm việc
Bước 5	Trả kết quả cho người sử dụng đất	Người tiếp nhận (tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hoặc Trung tâm phục vụ hành chính công)	$^{1}/_{16}$ ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết:			**01 ngày làm việc**

* Đối với trường hợp phải kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ **03 ngày làm việc** kể từ ngày nhận hồ sơ đăng ký hợp lệ, thì nội dung công việc, trách nhiệm xử lý công việc tương tự như quy trình giải quyết theo thời hạn 01 ngày làm việc; về thời gian giải quyết được thực hiện như sau:

+ Bước 1: thời gian thực hiện $^{1}/_{8}$ ngày làm việc.
+ Bước 2: thời gian thực hiện 02 ngày làm việc.
+ Bước 3: thời gian thực hiện $^{6}/_{8}$ ngày làm việc.
+ Bước 4: thời gian thực hiện $^{1}/_{16}$ ngày làm việc.
+ Bước 5: thời gian thực hiện $^{1}/_{16}$ ngày làm việc.